

Số: /KH-SDTTG

Tuyên Quang, ngày tháng 7 năm 2026

KẾ HOẠCH

Thực hiện Kế hoạch số 248/KH-UBND ngày 30/6/2026 của UBND tỉnh về triển khai thực hiện Nghị quyết số 89-NQ/TU ngày 12/5/2026 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về xây dựng nếp sống văn minh trong Nhân dân các dân tộc tỉnh Tuyên Quang

Căn cứ Nghị quyết số 89-NQ/TU ngày 12/5/2026 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về xây dựng nếp sống văn minh trong Nhân dân các dân tộc tỉnh Tuyên Quang;

Thực hiện Kế hoạch số 248/KH-UBND ngày 30/6/2026 của UBND tỉnh triển khai thực hiện Nghị quyết số 89-NQ/TU ngày 12/5/2026 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về xây dựng nếp sống văn minh trong Nhân dân các dân tộc tỉnh Tuyên Quang.

Sở Dân tộc và Tôn giáo ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Tổ chức triển khai, cụ thể hóa và thực hiện có hiệu quả Nghị quyết số 89-NQ/TU ngày 12/5/2026 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về xây dựng nếp sống văn minh trong Nhân dân các dân tộc tỉnh Tuyên Quang; Kế hoạch số 248/KH-UBND ngày 30/6/2026 của UBND tỉnh triển khai thực hiện Nghị quyết số 89-NQ/TU ngày 12/5/2026 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về xây dựng nếp sống văn minh trong Nhân dân các dân tộc tỉnh Tuyên Quang.

- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật; nâng cao nhận thức và trách nhiệm của Nhân dân vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi trong việc bảo tồn, phát huy giá trị bản sắc văn hóa truyền thống tốt đẹp của các dân tộc trên địa bàn tỉnh.

- Giữ gìn, bảo tồn và phát huy giá trị bản sắc văn hóa truyền thống tốt đẹp của các dân tộc; điều chỉnh, loại bỏ các hủ tục, phong tục, tập quán lạc hậu không còn phù hợp.

2. Yêu cầu

- Quá trình triển khai thực hiện phải bảo đảm tính hiệu quả, thực chất, không hình thức; xác định rõ lộ trình, thời gian và phương pháp thực hiện phù hợp với đặc điểm tình hình và điều kiện thực tế của từng xã, phường và từng vùng dân tộc để từ đó đánh giá toàn diện danh mục tập quán theo từng dân tộc, từng vùng, xác định cụ thể tập quán nào cần bảo tồn; tập quán nào cần điều chỉnh, cải tiến; nội dung những tập quán lạc hậu cần giảm thiểu và kiên quyết loại bỏ.

- Nêu cao vai trò, trách nhiệm nêu gương của công chức, người lao động, đảng viên, nhất là người đứng đầu. Chú trọng phát huy mạnh mẽ vai trò của người có uy tín trong công tác vận động, thuyết phục Nhân dân tại địa bàn cơ sở tích cực

hưởng ứng và thực hiện xây dựng nếp sống văn minh trong Nhân dân các dân tộc tỉnh Tuyên Quang.

II. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP

1. Công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật và quán triệt Nghị quyết 89-NQ/TU

1.1. Tuyên truyền, phổ biến các quy định của pháp luật liên quan đến các lĩnh vực đời sống - xã hội (Hôn nhân và gia đình; bình đẳng giới; phòng, chống bạo lực gia đình; Luật bảo vệ trẻ em; Bộ luật hình sự, tố tụng hình sự...).

- Đơn vị chủ trì: Phòng Tuyên truyền công tác dân tộc, tôn giáo.
- Đơn vị phối hợp: Các phòng, đơn vị thuộc Sở.
- Thời gian bắt đầu thực hiện: Từ quý III/2026.

1.2. Quán triệt mục tiêu Nghị quyết số 89-NQ/TU, trọng tâm là nếp sống văn minh trong việc cưới, việc tang, lễ hội.

- Đơn vị chủ trì: Phòng Tuyên truyền công tác dân tộc, tôn giáo.
- Đơn vị phối hợp: Các phòng, đơn vị thuộc Sở.
- Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

1.3. Tuyên truyền, vận động đồng bào dân tộc thiểu số xóa bỏ hủ tục gây lãng phí, truyền thông phòng ngừa nạn tảo hôn, hôn nhân cận huyết thống, trọng tâm là ở vùng dân tộc thiểu số và miền núi

- Đơn vị chủ trì: Phòng Tuyên truyền công tác dân tộc, tôn giáo.
- Đơn vị phối hợp: Các phòng, đơn vị thuộc Sở.
- Thời gian bắt đầu thực hiện: Quý I/2027.

2. Nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước về xây dựng nếp sống văn minh

2.1. Tổ chức khảo sát, rà soát, đánh giá toàn diện để lập danh mục phân loại tập quán theo từng dân tộc, từng vùng: Xác định rõ nội dung cần bảo tồn; nội dung cần điều chỉnh, cải tiến; nội dung lạc hậu cần giảm thiểu và kiên quyết loại bỏ.

- Đơn vị chủ trì: Phòng Tuyên truyền công tác dân tộc, tôn giáo.
- Đơn vị phối hợp: Các phòng, đơn vị thuộc Sở.
- Thời gian bắt đầu thực hiện: Từ quý III/2026.

2.2. Lồng ghép mục tiêu xây dựng nếp sống văn minh với các nội dung thuộc Hợp phần thứ hai Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới, giảm nghèo bền vững và phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2026-2035, giai đoạn I: Từ năm 2026 đến năm 2030, thuộc thẩm quyền quản lý nhà nước của Sở Dân tộc và Tôn giáo.

- Đơn vị chủ trì: Phòng Chính sách dân tộc.
- Đơn vị phối hợp: Các phòng, đơn vị thuộc Sở.
- Thời gian thực hiện: Từ năm 2026 đến năm 2030.

2.3. Tham gia các Đoàn kiểm tra, giám sát liên ngành việc thực hiện các chủ trương, quy định về xây dựng nếp sống văn minh gắn với phát triển văn hóa, con người Tuyên Quang. Phối hợp xử lý nghiêm các hành vi lợi dụng phong tục, tín ngưỡng để trục lợi, vi phạm pháp luật, gây mất ổn định xã hội.

- Đơn vị chủ trì: Phòng Tuyên truyền công tác dân tộc, tôn giáo.
- Đơn vị phối hợp: Phòng Tôn giáo.
- Thời gian hoàn thành: Các Đoàn kiểm tra liên ngành định kỳ tổ chức kiểm tra vào quý IV hằng năm.

3. Phát huy vai trò đội ngũ người có uy tín trong tuyên truyền nếp sống văn minh, vận động Nhân dân sửa đổi, loại bỏ các hủ tục, tập quán lạc hậu

3.1. Tập huấn, củng cố và phát huy vai trò của người có uy tín làm hạt nhân tuyên truyền nếp sống văn minh, vận động Nhân dân sửa đổi, loại bỏ các hủ tục, tập quán lạc hậu.

- Đơn vị chủ trì: Phòng Tuyên truyền công tác dân tộc, tôn giáo.
- Đơn vị phối hợp: Các phòng, đơn vị thuộc Sở.
- Thời gian bắt đầu thực hiện: Quý IV/2026

3.2. Thực hiện đầy đủ, kịp thời các chế độ, chính sách đối với người có uy tín nhằm phát huy vai trò tiên phong của lực lượng này trong xây dựng đời sống văn hóa ở cơ sở.

- Đơn vị chủ trì: Phòng Tuyên truyền công tác dân tộc, tôn giáo.
- Đơn vị phối hợp: Các phòng, đơn vị thuộc Sở.
- Thời gian thực hiện: Định kỳ hằng năm.

III. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Hằng năm, căn cứ nhiệm vụ được giao các phòng, đơn vị thuộc Sở chủ động xây dựng dự toán kinh phí thực hiện; lồng ghép nguồn vốn từ Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới, giảm nghèo bền vững và phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2026-2035, giai đoạn I: Từ năm 2026 đến năm 2030 và các nguồn kinh phí hợp pháp khác; đồng thời huy động các nguồn lực xã hội hóa để tổ chức thực hiện bảo đảm hiệu quả, tiết kiệm, phù hợp với khả năng cân đối ngân sách của địa phương.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Dân tộc và Tôn giáo

- Giao Phòng Tuyên truyền công tác dân tộc, tôn giáo chủ trì, phối hợp với Phòng Chính sách dân tộc, Phòng Tôn giáo, Văn phòng Sở và các cơ quan, đơn vị liên quan tham mưu tổ chức thực hiện các nội dung theo đúng Kế hoạch này.

- Định kỳ báo cáo kết quả thực hiện về UBND tỉnh và cơ quan Thường trực theo quy định.

2. Đề nghị Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch phối hợp với Sở Dân tộc và Tôn giáo thực hiện các nội dung:

- Khảo sát, rà soát, đánh giá toàn diện để lập danh mục phân loại tập quán theo từng dân tộc, từng địa bàn vùng dân tộc thiểu số và miền núi.

- Xác định rõ nội dung cần bảo tồn; nội dung cần điều chỉnh, cải tiến; nội dung lạc hậu cần giảm thiểu và kiên quyết loại bỏ.

- Hướng dẫn việc xử lý các hành vi lợi dụng phong tục, tín ngưỡng để trục lợi, vi phạm pháp luật, gây mất ổn định xã hội theo quy định của pháp luật.

3. UBND các xã, phường vùng dân tộc thiểu số và miền núi phối hợp với Sở Dân tộc và Tôn giáo thực hiện các nội dung:

- Tuyên truyền, phổ biến, quán triệt mục tiêu Nghị quyết số 89-NQ/TU, trọng tâm là nếp sống văn minh trong việc cưới, việc tang, lễ hội.

- Vận động đồng bào dân tộc thiểu số xóa bỏ hủ tục gây lãng phí, truyền thông phòng ngừa nạn tảo hôn, hôn nhân cận huyết thống, trọng tâm là ở vùng dân tộc thiểu số và miền núi

- Thực hiện việc khảo sát, rà soát, đánh giá lập danh mục phân loại tập quán theo từng dân tộc trên địa bàn xã theo quy định.

- Đề xuất nội dung tập quán cần bảo tồn; nội dung cần điều chỉnh, cải tiến; nội dung lạc hậu cần giảm thiểu và kiên quyết loại bỏ.

- Phát huy vai trò đội ngũ người có uy tín trong tuyên truyền nếp sống văn minh, vận động Nhân dân sửa đổi, loại bỏ các hủ tục, tập quán lạc hậu và Thực hiện đầy đủ, kịp thời các chế độ, chính sách đối với người có uy tín.

Trên đây là Kế hoạch của Sở Dân tộc và Tôn giáo thực hiện Kế hoạch số 248/KH-UBND ngày 30/6/2026 của UBND tỉnh về triển khai thực hiện Nghị quyết số 89-NQ/TU ngày 12/5/2026 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về xây dựng nếp sống văn minh trong Nhân dân các dân tộc tỉnh Tuyên Quang; đề nghị các cơ quan, đơn vị phối hợp, triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh (báo cáo);
- Đ.c Đỗ Hùng Đức, Ủy viên BCH Đảng bộ tỉnh;
Phó Chủ tịch UBND tỉnh (báo cáo);
- Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch (phối hợp);
- Đ.c Giám đốc Sở;
- Các Đ.c Phó Giám đốc Sở;
- Các phòng, đơn vị thuộc Sở (thực hiện);
- UBND xã, phường vùng DTTS&MN (phối hợp);
- Lưu: VT, TTCTDĐT (Tg).

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Ma Quang Hiếu